

Số: /KH-UBND

Long Biên, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND Thành phố Hà Nội về thực hiện Chương trình hành động số 05-CTr/TU ngày 12/01/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Chương trình hành động số 05-CTr/TU ngày 12/01/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 29/01/2026 của UBND Thành phố Hà Nội về việc thực hiện Chương trình hành động số 05-CTr/TU ngày 12/01/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Kế hoạch số 29-KH/ĐU ngày 30/01/2026 của Đảng ủy phường Long Biên về việc Thực hiện Chương trình hành động số 05-CTr/TU ngày 12/01/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ tình hình thực tiễn giáo dục trên địa bàn phường Long Biên.

Ủy ban nhân dân phường Long Biên ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 29/01/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai nghiêm túc, đồng bộ và hiệu quả Chương trình hành động số 05-CTr/TU ngày 12/01/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội; Kế hoạch số 45/KH-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố và Kế hoạch của Đảng ủy phường Long Biên về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; bảo đảm các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền cấp phường được thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ, đạt chất lượng và hiệu quả thực chất.

- Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ của Thành phố thành các nội dung công tác phù hợp với điều kiện thực tiễn của phường Long Biên; xác định rõ lộ trình, tiến độ thực hiện theo từng năm, từng giai đoạn đến năm 2030, gắn với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Phân định rõ trách nhiệm của UBND phường, các phòng ban chuyên môn, các cơ sở giáo dục trên địa bàn, các tổ dân phố và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác quản lý nhà nước về giáo dục; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục trên địa bàn; chủ động rà soát, quản lý quỹ đất, cơ sở vật chất trường học; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hợp pháp (ngân sách, xã hội hóa, tài trợ...) nhằm từng bước nâng cao chất lượng giáo dục, cải thiện điều kiện dạy và học, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hiện đại.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục; từng bước xây dựng nền tảng quản trị trường học dựa trên dữ liệu; góp phần thực hiện mục tiêu phát triển giáo dục Thủ đô theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa và hội nhập.

- Bảo đảm thực hiện đầy đủ các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể đã được xác định tại Kế hoạch số 29-KH/ĐU của Đảng ủy phường Long Biên; kết quả thực hiện là căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tập thể, cá nhân.

2. Yêu cầu

- Các phòng ban chuyên môn thuộc UBND phường, các cơ sở giáo dục trên địa bàn và các tổ chức có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung của Kế hoạch; bảo đảm đồng bộ, thống nhất và đúng thẩm quyền.

- Việc triển khai phải bám sát tình hình thực tiễn của địa phương, bảo đảm tính khả thi; các nhiệm vụ được cụ thể hóa thành chỉ tiêu, sản phẩm đầu ra rõ ràng; xác định cụ thể đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp và thời hạn hoàn thành; tránh hình thức, dàn trải, thiếu trọng tâm.

- Thiết lập cơ chế theo dõi, kiểm tra, giám sát thường xuyên; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định; tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện theo từng giai đoạn. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu của Kế hoạch là một trong những căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, xếp loại thi đua đối với tập thể, cá nhân và người đứng đầu cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục trên địa bàn.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CỤ THỂ GIAI ĐOẠN 2026-2030

1. Mục tiêu chung

Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nhằm thực hiện thắng lợi Chương trình hành động số 05-CTr/TU của Thành ủy và Kế hoạch số 29-KH/ĐU của Đảng ủy phường; nâng cao toàn diện chất lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn phường Long Biên theo hướng an toàn, hiện đại, chuyển đổi số mạnh mẽ, phát triển bền vững và xây dựng xã hội học tập.

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. Về bảo đảm an toàn trường học và môi trường giáo dục

- 100% cơ sở giáo dục trên địa bàn đạt tiêu chí “Trường học an toàn”.

- 100% cơ sở giáo dục thực hiện nghiêm các quy định về phòng cháy, chữa cháy, an toàn thực phẩm, an ninh trật tự, phòng chống bạo lực học đường.

- 100% học sinh được tuyên truyền, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng phòng tránh tai nạn thương tích, xâm hại, bạo lực học đường.

- Không để xảy ra vụ việc ngộ độc thực phẩm nghiêm trọng trong các cơ sở giáo dục.

- Hằng năm, tối thiểu 98% học sinh được khám sức khỏe định kỳ theo quy định.

2.2. Về chất lượng giáo dục và phát triển đội ngũ

- Duy trì, nâng cao chất lượng PCGD ở các cấp học theo quy định.

- Phần đầu $\geq 95\%$ giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo..

- Hằng năm, $\geq 90\%$ giáo viên được tham gia bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

- Lựa chọn từ 01 đến 03 cơ sở giáo dục để làm điểm, triển khai mô hình giáo dục mũi nhọn (ngoại ngữ, STEM/STEAM, chuyển đổi số) theo điều kiện thực tế của phường.

- Tăng tỷ lệ học sinh đạt thành tích cao trong các kỳ thi, hội thi, cuộc thi cấp thành phố; hạn chế tối đa tình trạng học sinh bỏ học.

2.3. Về chuyển đổi số và xây dựng trường học số

- 100% cơ sở giáo dục sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý nhà trường.

- Tối thiểu 90% hồ sơ, dữ liệu giáo dục được số hóa và cập nhật thường xuyên.

- Tối thiểu 90% giáo viên được tham gia bồi dưỡng chuyên môn, năng lực số hàng năm, từng bước hình thành đội ngũ giáo viên nòng cốt về đổi mới phương pháp dạy học và chuyển đổi số tại các cơ sở giáo dục.

- Từng bước triển khai mô hình lớp học thông minh, học liệu số, tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo và các nền tảng học tập trực tuyến phù hợp điều kiện thực tế.

2.4. Về xây dựng xã hội học tập và học tập suốt đời

- Phần đầu $\geq 60\%$ hộ gia đình đạt danh hiệu “Gia đình học tập”.

- Các tổ dân phố duy trì và nâng cao chất lượng các mô hình “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” gắn với xây dựng xã hội học tập và học tập suốt đời.

- Trung tâm học tập cộng đồng phường hoạt động hiệu quả theo hướng mở, linh hoạt, tăng cường tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng nghề, kỹ năng số, kỹ năng mềm cho người dân.

- Hằng năm tổ chức các chuyên đề, lớp bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của cán bộ và nhân dân trên địa bàn.

2.5. Về công tác quản lý nhà nước và phối hợp thực hiện

- 100% các nhiệm vụ, giải pháp được cụ thể hóa thành kế hoạch hằng năm và phân công rõ trách nhiệm cho từng phòng ban, đơn vị.

- Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ, bảo đảm cung cấp minh chứng phục vụ công tác theo dõi, chấm điểm, đánh giá theo bộ tiêu chí KPI của Đảng ủy phường.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu nêu trên là căn cứ quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân và người đứng đầu theo quy định.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tập trung giải quyết dứt điểm các tồn tại mang tính phổ thông

1.1. Các tồn tại tối thiểu về cơ sở vật chất

a) Nội dung công việc

- Tổ chức rà soát, kiểm tra hiện trạng cơ sở vật chất tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

- Đánh giá mức độ đáp ứng điều kiện tối thiểu theo quy định; xác định các hạng mục xuống cấp, thiếu hụt hoặc không bảo đảm an toàn; tổng hợp, phân loại nhu cầu sửa chữa, cải tạo, đầu tư.

- Lập danh mục đề xuất UBND Thành phố và UBND phường bố trí kinh phí đầu tư, sửa chữa theo phân cấp; từng bước chuẩn hóa điều kiện tổ chức dạy học hai buổi/ngày, bảo đảm môi trường học tập an toàn, thân thiện.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Ban Quản lý dự án đầu tư - Hạ tầng; Công an phường và các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

c) Sản phẩm

- Báo cáo rà soát cơ sở vật chất năm 2026.

- Danh mục đề xuất sửa chữa, đầu tư giai đoạn 2026-2030.

d) Thời gian thực hiện

Thực hiện theo yêu cầu của UBND Thành phố và Sở Giáo dục và Đào tạo; đồng thời cập nhật, bổ sung hằng năm.

1.2. Về công tác bảo vệ, vệ sinh trường học

a) Nội dung công việc

- Rà soát thực trạng công tác bảo vệ, vệ sinh tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn (hình thức hợp đồng, nguồn kinh phí, số lượng nhân sự, chất lượng dịch vụ).

- Đánh giá mức độ đáp ứng yêu cầu về an ninh, an toàn trường học và vệ sinh môi trường; kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, bất cập.

- Phối hợp các nhà trường đề xuất phương án tổ chức thực hiện theo hướng chuyên nghiệp, ổn định, hiệu quả (ký hợp đồng dịch vụ theo quy định), bảo đảm đúng cơ chế tài chính và quy định pháp luật.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.
- Phối hợp: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Công an phường; các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

c) Sản phẩm

Báo cáo rà soát, đánh giá thực trạng và đề xuất phương án tổ chức thực hiện.

d) Thời gian thực hiện

Hoàn thành trong Quý II năm 2026.

1.3. Về hoạt động liên kết trong các nhà trường

a) Nội dung công việc

- Phối hợp rà soát các hoạt động liên kết đào tạo, trung tâm ngoại ngữ, trung tâm giáo dục kỹ năng sống và các hoạt động hỗ trợ, bổ trợ học tập đang triển khai tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

- Kiểm tra việc thực hiện các quy định về hồ sơ pháp lý, nội dung chương trình, đội ngũ giảng dạy, mức thu và công khai tài chính; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại, vi phạm (nếu có).

- Tăng cường công tác quản lý địa bàn, phối hợp xử lý nghiêm các trường hợp hoạt động không đúng quy định; bảo đảm các hoạt động liên kết được thực hiện đúng pháp luật, công khai, minh bạch và bảo đảm chất lượng.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.
- Phối hợp: Công an phường; các cơ sở giáo dục trên địa bàn và các đơn vị liên quan.

c) Sản phẩm

Báo cáo kết quả rà soát, kiểm tra và triển khai thực hiện.

d) Thời gian thực hiện

Hoàn thành trong Quý I/2026; tiếp tục theo dõi, kiểm tra định kỳ hằng năm.

1.4. Về văn hóa học đường, ứng xử trong nhà trường

1.4.1. Tăng cường thực hiện quy tắc ứng xử, xây dựng văn hóa nhà trường

a) Nội dung công việc

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn cụ thể hóa và triển khai thực hiện nghiêm các quy định, quy tắc ứng xử về văn hóa học đường; bảo đảm thực chất, hiệu quả, phù hợp với điều kiện của từng trường.

- Đề cao trách nhiệm của hiệu trưởng trong công tác quản lý, điều hành và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, không bạo lực học đường.

- Phối hợp tổ chức khảo sát mức độ hài lòng của giáo viên, học sinh và phụ huynh đối với công tác quản lý, điều hành của nhà trường; kịp thời nắm bắt thông tin, cảnh báo sớm các vấn đề phát sinh và kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý (nếu có).

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.
- Phối hợp: Công an phường; các cơ sở giáo dục trên địa bàn; các tổ chức chính trị - xã hội.

c) Sản phẩm

Báo cáo kết quả triển khai và tổng hợp kết quả khảo sát mức độ hài lòng hằng năm.

d) Thời gian thực hiện

Thực hiện từ Quý II năm 2026 và duy trì thường xuyên hằng năm.

1.4.2. Triển khai Phong trào thi đua “Công dân xanh - Công dân toàn cầu”

a) Nội dung công việc

- Xây dựng kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Công dân xanh - Công dân toàn cầu” tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn, gắn với xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh.

- Lồng ghép nội dung giáo dục kỹ năng công dân thế hệ mới cho học sinh (ý thức bảo vệ môi trường, kỹ năng số, kỹ năng hội nhập, ứng xử văn minh, giữ gìn bản sắc văn hóa Thăng Long - Hà Nội).

- Phối hợp tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tuyên truyền, cuộc thi, chuyên đề giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.
- Phối hợp: Các cơ sở giáo dục trên địa bàn; các tổ chức đoàn thể phường.

c) Sản phẩm

Kế hoạch triển khai phong trào và báo cáo kết quả thực hiện hằng năm.

d) Thời gian thực hiện

Hoàn thành xây dựng kế hoạch trong Quý I năm 2026; tổ chức triển khai thường xuyên các năm tiếp theo.

2. Đổi mới phương thức quản trị và tham gia quy hoạch mạng lưới giáo dục

2.1. Đổi mới phương thức quản trị dựa trên dữ liệu

2.1.1. Tham gia đề xuất cơ chế đặc thù, thí điểm mô hình quản trị trường học mới

a) Nội dung công việc

- Phối hợp rà soát tình hình thực hiện cơ chế tự chủ tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong tổ chức bộ máy, quản lý tài chính, nhân sự và điều hành hoạt động chuyên môn.

- Tham gia góp ý, đề xuất các cơ chế đặc thù theo Luật Thủ đô nhằm mở rộng quyền tự chủ cho nhà trường, nâng cao trách nhiệm giải trình của hiệu trưởng và hội đồng trường.

- Đề xuất lựa chọn cơ sở giáo dục đủ điều kiện để tham gia thí điểm một số mô hình quản trị trường học mới (như tăng cường vai trò hội đồng trường, thuê hiệu trưởng hoặc mô hình quản trị linh hoạt khác theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền); phối hợp triển khai khi được phê duyệt.

- Tổng hợp ý kiến, kiến nghị gửi UBND cấp trên và cơ quan chuyên môn theo yêu cầu.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

c) Sản phẩm

Báo cáo tổng hợp ý kiến, đề xuất gửi cấp có thẩm quyền.

d) Thời gian thực hiện

Theo yêu cầu của UBND Thành phố và Sở Giáo dục và Đào tạo (dự kiến Quý III/2026).

2.1.2. Chuyển dịch phương thức quản lý sang quản trị dựa trên dữ liệu (Data-driven); thực hiện đánh giá hiệu quả giáo dục theo chỉ số KPI

a) Nội dung công việc

- Phối hợp triển khai phương thức quản lý giáo dục dựa trên dữ liệu (Data-driven); bảo đảm cập nhật đầy đủ, chính xác thông tin về học sinh, giáo viên, cơ sở vật chất, kết quả giáo dục trên các hệ thống dùng chung của ngành.

- Theo dõi, tổng hợp và phân tích số liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước về giáo dục trên địa bàn; kịp thời phát hiện những vấn đề phát sinh để tham mưu giải pháp xử lý.

- Từng bước áp dụng phương thức đánh giá hiệu quả giáo dục dựa trên kết quả đầu ra (KPI) theo hướng dẫn của cấp trên; hạn chế chạy theo thành tích hình thức, nâng cao chất lượng thực chất.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Công an phường, các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

c) Sản phẩm

Báo cáo tổng hợp, phân tích số liệu giáo dục định kỳ.

d) Thời gian thực hiện

Từ Quý II/2026 và duy trì thường xuyên hằng năm.

2.2. Quy hoạch mạng lưới và giải quyết bài toán trường lớp

2.2.1. Rà soát, cung cấp số liệu và tham gia đề xuất quy hoạch mạng lưới giáo dục

a) Nội dung công việc

- Rà soát biến động dân cư trong độ tuổi đi học trên địa bàn; thống kê số lượng trẻ theo từng nhóm tuổi, từng tổ dân phố, làm cơ sở dự báo nhu cầu trường lớp trong các năm tiếp theo.

- Đánh giá thực trạng quy mô trường, lớp, sĩ số học sinh tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn; xác định nguy cơ quá tải cục bộ (nếu có).

- Cung cấp số liệu, tham gia góp ý phương án quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục theo nguyên tắc phù hợp không gian dân cư thực tế; đề xuất giải pháp phân tuyến tuyển sinh linh hoạt, giảm áp lực cho các trường đông học sinh.

- Đề xuất nhu cầu quỹ đất, mở rộng, cải tạo hoặc đầu tư mới cơ sở giáo dục (nếu cần thiết), bảo đảm phù hợp định hướng phát triển đô thị và kế hoạch sử dụng đất của địa phương.

- Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện quy hoạch, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh kịp thời.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Ban Quản lý dự án đầu tư - Hạ tầng; Trạm y tế phường; Công an phường; các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

c) Sản phẩm

- Báo cáo số liệu trẻ em độ tuổi đi học và thực trạng trường lớp trên địa bàn.

- Văn bản tham gia góp ý, đề xuất phương án quy hoạch mạng lưới GD.

d) Thời gian thực hiện

Theo yêu cầu của UBND Thành phố và Sở Giáo dục và Đào tạo; thực hiện cập nhật, rà soát hằng năm.

2.2.2. Rà soát, đề xuất sử dụng quỹ đất phục vụ phát triển giáo dục

a) Nội dung công việc

- Phối hợp rà soát các khu đất công, dự án ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm triển khai, quỹ đất dôi dư hoặc các cơ sở sản xuất thuộc diện di dời trên địa bàn (nếu có).

- Đánh giá khả năng bố trí quỹ đất cho mục đích phát triển giáo dục; kịp thời báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét ưu tiên sử dụng để xây dựng, mở rộng trường công lập, đặc biệt tại khu vực có mật độ dân cư cao.

- Tăng cường quản lý quỹ đất đã được quy hoạch cho giáo dục; không để xảy ra tình trạng lấn chiếm, sử dụng sai mục đích.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.

- Phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội; các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Sản phẩm

Báo cáo rà soát quỹ đất và đề xuất phương án sử dụng phục vụ phát triển giáo dục.

d) Thời gian thực hiện

Thực hiện thường xuyên hằng năm và theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

2.2.3. Tham gia đề xuất giải pháp về quy hoạch, kiến trúc trường học tại khu vực nội đô

a) Nội dung công việc

- Rà soát thực trạng diện tích sử dụng, mật độ xây dựng và điều kiện cơ sở vật chất của các trường học trên địa bàn; xác định những khó khăn do hạn chế quỹ đất trong khu vực đô thị.

- Tổng hợp, đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng không gian trường học (cải tạo, nâng tầng công trình bảo đảm an toàn; khai thác hợp lý không gian ngầm, sân thượng hoặc không gian đa chức năng theo quy định).

- Tham gia góp ý đối với các đề xuất cơ chế đặc thù về quy hoạch, kiến trúc trường học khi được cấp có thẩm quyền lấy ý kiến.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.

- Phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội; Ban Quản lý dự án đầu tư - Hạ tầng; các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

c) Sản phẩm

Văn bản tổng hợp ý kiến, đề xuất gửi cơ quan có thẩm quyền.

d) Thời gian thực hiện

Theo yêu cầu của UBND Thành phố (dự kiến Quý II/2026).

2.2.4. Phối hợp cung cấp thông tin và tham gia tích hợp quy hoạch giáo dục vào quy hoạch đô thị

a) Nội dung công việc

- Rà soát, cập nhật số liệu về dân số, số trẻ trong độ tuổi đi học, hiện trạng trường lớp, quỹ đất giáo dục trên địa bàn; đánh giá nhu cầu phát triển mạng lưới trường học trong trung hạn và dài hạn.

- Cung cấp thông tin, số liệu phục vụ công tác lập, điều chỉnh Quy hoạch tổng thể Thủ đô và các quy hoạch đô thị có liên quan khi được yêu cầu.

- Tham gia góp ý các nội dung liên quan đến quy hoạch giáo dục bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương; đề xuất nhu cầu quỹ đất, định hướng mở rộng, xây mới hoặc cải tạo trường học trên địa bàn.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.

- Phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội; Ban Quản lý dự án đầu tư - Hạ tầng; các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

c) Sản phẩm

- Báo cáo cung cấp số liệu, đề xuất nhu cầu phát triển mạng lưới giáo dục.

- Văn bản tham gia góp ý quy hoạch (khi có yêu cầu).

d) Thời gian thực hiện

Thực hiện năm 2026 và các năm tiếp theo theo yêu cầu của UBND Thành phố Hà Nội.

2.3. Sắp xếp hệ thống và giảm tải sĩ số

2.3.1. Giảm tải sĩ số và chuẩn hóa trường lớp giai đoạn 2026 - 2030

a) Nội dung công việc

- Phối hợp triển khai Kế hoạch giảm sĩ số học sinh/lớp và chuẩn hóa trường lớp theo chỉ đạo của UBND Thành phố và Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Rà soát thực trạng sĩ số học sinh/lớp tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn; đánh giá khả năng đáp ứng phòng học, giáo viên và điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

- Phối hợp kiểm soát công tác tuyển sinh đầu cấp; không để phát sinh mới các lớp vượt sĩ số quy định, đặc biệt tại các trường đạt chuẩn quốc gia.

- Đề xuất giải pháp giảm tải: điều chỉnh phân tuyến tuyển sinh, tận dụng phòng học hiện có, đề xuất đầu tư bổ sung phòng học khi cần thiết.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Ban Quản lý dự án đầu tư - Hạ tầng; các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

c) Sản phẩm

- Báo cáo rà soát sĩ số học sinh/lớp hằng năm.

- Văn bản đề xuất giải pháp giảm tải (nếu phát sinh).

d) Thời gian thực hiện

Triển khai từ Quý I/2026 và thực hiện thường xuyên hằng năm.

2.3.2. Sắp xếp, tổ chức lại hệ thống trường học

a) Nội dung công việc

- Rà soát quy mô, cơ cấu tổ chức của các cơ sở giáo dục trên địa bàn; đánh giá hiệu quả hoạt động của các trường có quy mô nhỏ.

- Phối hợp đề xuất phương án sắp xếp, tổ chức lại (nếu cần), bảo đảm tinh gọn bộ máy, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất và đội ngũ, không làm xáo trộn lớn đến hoạt động dạy học và đời sống giáo viên, học sinh.

- Tham gia góp ý đối với các phương án hình thành trường liên cấp hoặc cụm trường theo định hướng của Thành phố (khi được lấy ý kiến).

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; các cơ sở GD trên địa bàn.

c) Sản phẩm

Báo cáo rà soát và văn bản đề xuất phương án sắp xếp (khi có yêu cầu).

d) Thời gian thực hiện

Theo chỉ đạo của UBND Thành phố và Sở Giáo dục và Đào tạo (dự kiến từ Quý I/2026).

3. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

3.1. Chuẩn hóa và nâng cao chất lượng đội ngũ

a) Nội dung công việc

- Rà soát thực trạng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

- Phối hợp triển khai bồi dưỡng theo nhu cầu, vị trí việc làm; chú trọng năng lực quản trị nhà trường, dạy học tích hợp (STEM/STEAM), chuyển đổi số và đánh giá theo phẩm chất, năng lực học sinh.

- Theo dõi việc thực hiện chuẩn nghề nghiệp, đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Các cơ sở giáo dục.

c) Sản phẩm

Báo cáo rà soát, đề xuất nhu cầu bồi dưỡng hằng năm.

d) Thời gian thực hiện

Từ Quý I/2026 và thực hiện thường xuyên.

3.2. Phối hợp đổi mới tuyển dụng và thu hút nhân lực chất lượng cao

a) Nội dung công việc

- Rà soát, tổng hợp nhu cầu tuyển dụng giáo viên theo từng cấp học.

- Phối hợp đề xuất bổ sung biên chế, bảo đảm đủ giáo viên theo định mức.

- Tham gia góp ý, đề xuất cơ chế thu hút giáo viên môn đặc thù khi được yêu cầu.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội

- Phối hợp: Các cơ sở giáo dục.

c) Sản phẩm

Báo cáo tổng hợp nhu cầu, kiến nghị (nếu có).

d) Thời gian thực hiện

Thực hiện hằng năm theo kế hoạch của Thành phố.

3.3. Đào tạo mũi nhọn và hội nhập quốc tế

3.3.1. Phối hợp đào tạo giáo viên nòng cốt phục vụ chương trình tích hợp, song ngữ

a) Nội dung công việc

- Rà soát, tổng hợp nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng dài hạn của giáo viên giảng dạy chương trình tích hợp, song ngữ, Tiếng Anh học thuật.

- Phối hợp triển khai các chương trình đào tạo trong và ngoài nước theo kế hoạch của Thành phố (khi có chỉ tiêu).

- Đề xuất danh sách giáo viên đủ điều kiện tham gia đào tạo nâng cao.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Các cơ sở giáo dục.

c) Sản phẩm

Báo cáo tổng hợp nhu cầu, danh sách đề xuất đào tạo.

d) Thời gian thực hiện

Theo kế hoạch của Thành phố từ năm 2026.

3.3.2. Phối hợp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên sâu cho đội ngũ

a) Nội dung công việc

- Rà soát, đánh giá nhu cầu đào tạo sau đại học của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên trên địa bàn.

- Phối hợp đề xuất cử cán bộ, giáo viên tham gia các chương trình đào tạo chuyên sâu theo chỉ tiêu của Thành phố.

- Tạo điều kiện để đội ngũ tham gia học tập nâng cao trình độ, phục vụ lâu dài cho sự phát triển giáo dục địa phương.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội

- Phối hợp: các cơ sở giáo dục.

c) Sản phẩm

Báo cáo tổng hợp nhu cầu, đề xuất đào tạo giai đoạn 2026 - 2030.

d) Thời gian thực hiện

Giai đoạn 2026 - 2030 theo kế hoạch của Thành phố.

3.4. Đa dạng hóa nguồn lực giảng dạy (Mô hình mở)

3.4.1. Phối hợp triển khai mô hình “Giáo viên liên kết”

a) Nội dung công việc

- Phối hợp các cơ sở giáo dục rà soát nhu cầu mời giảng viên thỉnh giảng, chuyên gia, doanh nhân, nghệ nhân... tham gia giảng dạy các nội dung STEM, nghệ thuật, kỹ năng nghề và hướng nghiệp.

- Hỗ trợ kết nối nguồn lực tại địa phương (doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có chuyên môn) để tham gia hoạt động giáo dục theo quy định.

- Giám sát việc thực hiện bảo đảm đúng quy định pháp luật, công khai, minh bạch.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.
- Phối hợp: các cơ sở giáo dục; các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn.

c) Sản phẩm

Báo cáo tổng hợp tình hình triển khai, đề xuất (nếu có).

d) Thời gian thực hiện

Từ Quý II/2026 và thực hiện thường xuyên.

3.4.2. Phối hợp kết nối cơ sở đào tạo, nghiên cứu

a) Nội dung công việc

- Phối hợp cung cấp thông tin về nhu cầu giáo viên các môn đặc thù còn thiếu trên địa bàn.

- Tạo điều kiện để các cơ sở giáo dục tham gia các chương trình hợp tác đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học sư phạm theo kế hoạch của Thành phố.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: các cơ sở giáo dục.

c) Sản phẩm

Báo cáo tổng hợp nhu cầu, kiến nghị hợp tác đào tạo.

d) Thời gian thực hiện

Thực hiện hằng năm theo kế hoạch của Thành phố.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đồng bộ dữ liệu

4.1. Phối hợp triển khai Kế hoạch chuyển đổi số ngành Giáo dục giai đoạn 2026 - 2030

a) Nội dung công việc

- Phối hợp triển khai Kế hoạch chuyển đổi số ngành Giáo dục theo chỉ đạo của UBND Thành phố và Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục cập nhật đầy đủ, chính xác dữ liệu học sinh, giáo viên, cơ sở vật chất trên các hệ thống dùng chung của ngành; bảo đảm đồng bộ, thống nhất dữ liệu.

- Rà soát hạ tầng công nghệ thông tin tại các trường; đề xuất nâng cấp, bổ sung trang thiết bị phục vụ dạy học và quản trị số.

- Tăng cường công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Công an phường; các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

c) Sản phẩm

Báo cáo tình hình triển khai chuyển đổi số và đề xuất (nếu có).

d) Thời gian thực hiện

Triển khai từ Quý I/2026 và thực hiện thường xuyên giai đoạn 2026 - 2030.

4.2. Phối hợp xây dựng hạ tầng dữ liệu và nền tảng quản trị (Data Lake)*4.2.1. Phối hợp tích hợp, đồng bộ dữ liệu giáo dục**a) Nội dung công việc*

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục cập nhật đầy đủ, chính xác dữ liệu học sinh, giáo viên, cơ sở vật chất trên hệ thống dùng chung của ngành.

- Phối hợp cung cấp, đối soát dữ liệu phục vụ tích hợp, liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia khi có yêu cầu.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Công an phường; các cơ sở giáo dục.

c) Sản phẩm

Báo cáo tình hình cập nhật, đồng bộ dữ liệu.

d) Thời gian thực hiện

Từ Quý I/2026 và thực hiện thường xuyên.

*4.2.2. Số hóa quản trị trường học**a) Nội dung công việc*

- Phối hợp triển khai số hóa công tác quản lý tại các cơ sở giáo dục (hồ sơ điện tử, học bạ số, sổ điểm điện tử...).

- Bảo đảm kết nối, liên thông dữ liệu giữa nhà trường và cơ quan quản lý theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Công an phường; các cơ sở giáo dục.

c) Sản phẩm

Báo cáo kết quả triển khai số hóa quản trị.

d) Thời gian thực hiện

Từ Quý II/2026.

*4.2.3. Ứng dụng dữ liệu dân cư trong tuyển sinh đầu cấp**a) Nội dung công việc*

- Phối hợp khai thác dữ liệu dân cư phục vụ công tác tuyển sinh mầm non, lớp 1, lớp 6 bảo đảm chính xác, minh bạch.

- Hỗ trợ rà soát phân tuyến tuyển sinh phù hợp với biến động dân số trên địa bàn.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Công an phường; các cơ sở giáo dục.

c) Sản phẩm

Báo cáo kết quả tuyển sinh đầu cấp hằng năm.

d) Thời gian thực hiện

Từ Quý I/2026 và thực hiện hằng năm.

4.3. Triển khai hệ sinh thái học tập số và Learning ID

4.3.1. Phối hợp cấp và sử dụng mã định danh học tập (Learning ID)

a) Nội dung công việc

- Phối hợp triển khai cấp mã định danh học tập (Learning ID) cho trẻ mầm non và học sinh phổ thông trên địa bàn theo kế hoạch của Thành phố.

- Phối hợp Công an phường rà soát, xác thực thông tin học sinh với cơ sở dữ liệu dân cư; bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định.

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục sử dụng Learning ID trong quản lý hồ sơ, theo dõi quá trình học tập của học sinh.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Công an phường; các cơ sở giáo dục.

c) Sản phẩm

Báo cáo kết quả triển khai cấp và sử dụng Learning ID.

d) Thời gian thực hiện

Từ Quý II/2026 và triển khai theo lộ trình của Thành phố.

4.3.2. Phối hợp triển khai nền tảng học tập số

a) Nội dung công việc

- Hướng dẫn, đôn đốc các cơ sở giáo dục khai thác, sử dụng hiệu quả nền tảng học tập số và kho học liệu dùng chung của Thành phố.

- Tuyên truyền, khuyến khích GV tham gia xây dựng, chia sẻ học liệu số.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

c) Sản phẩm

Báo cáo tình hình sử dụng nền tảng học tập số.

d) Thời gian thực hiện

Từ Quý I/2026 và thực hiện thường xuyên.

4.3.3. Triển khai mô hình “Trường học số”

a) Nội dung công việc

- Phối hợp triển khai bộ tiêu chí “Trường học số” theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Rà soát mức độ đáp ứng của các cơ sở giáo dục; đề xuất lộ trình hoàn thiện hạ tầng và năng lực số.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Các cơ sở giáo dục.

c) Sản phẩm

Báo cáo đánh giá mức độ triển khai mô hình “Trường học số”.

d) Thời gian thực hiện

Từ Quý II/2026 và các năm tiếp theo.

4.4. Đổi mới kiểm tra, đánh giá và ứng dụng AI

4.4.1. Phối hợp chuẩn bị điều kiện tổ chức thi trên máy tính

a) Nội dung công việc

- Phối hợp rà soát hạ tầng công nghệ thông tin tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn; đề xuất nâng cấp trang thiết bị phục vụ lộ trình tổ chức thi trên máy tính theo chỉ đạo của cấp trên.

- Tuyên truyền, quán triệt tới các cơ sở giáo dục về lộ trình đổi mới kiểm tra, đánh giá theo hình thức số hóa.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

c) Sản phẩm

Báo cáo rà soát hạ tầng và đề xuất (nếu có).

d) Thời gian thực hiện

Theo lộ trình của Thành phố (dự kiến từ năm 2027).

4.4.2. Phối hợp triển khai ứng dụng AI trong quản trị và dạy học

a) Nội dung công việc

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục từng bước ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản lý, hỗ trợ giảng dạy và phân tích kết quả học tập theo hướng phù hợp, hiệu quả.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai; đề xuất giải pháp nâng cao năng lực số cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

c) Sản phẩm

Báo cáo tình hình ứng dụng công nghệ, AI trong quản trị và dạy học.

d) Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030 theo chỉ đạo của Thành phố.

4.5. Nâng cao năng lực số

4.5.1. Phối hợp triển khai khung năng lực số cho đội ngũ

a) Nội dung công việc

- Phối hợp triển khai Khung năng lực số dành cho giáo viên và cán bộ quản lý theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức rà soát, đánh giá mức độ đáp ứng năng lực số của đội ngũ; xây dựng kế hoạch bồi dưỡng phù hợp với vị trí việc làm và điều kiện thực tiễn.

- Phân đầu 100% giáo viên sử dụng thành thạo các công cụ số cơ bản trong soạn giảng, quản lý hồ sơ và trao đổi chuyên môn.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

c) Sản phẩm

Báo cáo đánh giá năng lực số và kế hoạch bồi dưỡng hằng năm.

d) Thời gian thực hiện

Từ Quý II/2026 và thực hiện thường xuyên.

4.5.2. Rà soát, đề xuất đầu tư không gian học tập số

a) Nội dung công việc

- Rà soát nhu cầu đầu tư, nâng cấp phòng học tin học, thiết bị dạy học số tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

- Đề xuất UBND phường và cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí đầu tư, từng bước hoàn thiện hạ tầng phục vụ chuyển đổi số.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.

- Phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội; Ban Quản lý dự án đầu tư - Hạ tầng; các cơ sở giáo dục.

c) Sản phẩm

Danh mục đề xuất đầu tư, nâng cấp hạ tầng số.

d) Thời gian thực hiện

Theo kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030.

5. Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà theo hướng toàn diện, công bằng và bền vững

5.1. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và công dân toàn cầu

a) Nội dung công việc

- Phối hợp triển khai Kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông giai đoạn 2026 - 2030 theo chỉ đạo của Thành phố.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tăng cường giáo dục kỹ năng sống, ý thức công dân và hội nhập.

- Khuyến khích tổ chức các hoạt động STEM/STEAM, Robotics, ứng dụng công nghệ phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng trường.

- Theo dõi, đánh giá chất lượng giáo dục toàn diện; kịp thời đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

c) Sản phẩm

Báo cáo đánh giá chất lượng giáo dục hằng năm; đề xuất giải pháp (nếu có).

d) Thời gian thực hiện

Triển khai từ Quý I/2026 và thực hiện thường xuyên giai đoạn 2026 - 2030.

5.2. Phổ cập giáo dục và bảo đảm công bằng xã hội

5.2.1. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

a) Nội dung công việc

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn.

- Rà soát, cập nhật chính xác số liệu trẻ trong độ tuổi đi học; vận động học sinh ra lớp, hạn chế bỏ học.

- Phấn đấu duy trì bền vững kết quả phổ cập THCS mức độ 3; nâng cao tỷ lệ thanh niên hoàn thành chương trình THPT và tương đương theo chỉ tiêu Thành phố giao.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Công an phường; các cơ sở giáo dục; các tổ dân phố.

c) Sản phẩm

Báo cáo kết quả phổ cập giáo dục hằng năm.

d) Thời gian thực hiện

Từ Quý I/2026 và thực hiện thường xuyên.

5.2.2. Phối hợp thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3-5 tuổi

a) Nội dung công việc

- Rà soát số trẻ 3-5 tuổi trên địa bàn; bảo đảm huy động trẻ ra lớp theo lộ trình của Thành phố.

- Phối hợp các cơ sở giáo dục mầm non bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ phục vụ mục tiêu phổ cập.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.
- Phối hợp: Các cơ sở giáo dục mầm non; các tổ dân phố.

c) Sản phẩm

Báo cáo tình hình huy động trẻ 3-5 tuổi ra lớp.

d) Thời gian thực hiện

Theo lộ trình của Thành phố (dự kiến hoàn thành mục tiêu vào năm 2028).

5.2.3. Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục*a) Nội dung công việc*

- Rà soát, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh yếu thế được tiếp cận đầy đủ cơ hội học tập.
- Phối hợp thực hiện các chính sách hỗ trợ học sinh theo quy định; hạn chế chênh lệch chất lượng giáo dục giữa các cơ sở trên địa bàn.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.
- Phối hợp: Các cơ sở giáo dục.

c) Sản phẩm

Báo cáo tình hình thực hiện chính sách hỗ trợ, bảo đảm công bằng trong giáo dục.

d) Thời gian thực hiện

Giai đoạn 2026 - 2030.

5.3. Đột phá về Ngoại ngữ (Tiếng Anh là ngôn ngữ thứ hai)*a) Nội dung công việc*

- Phối hợp triển khai lộ trình đưa Tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học theo kế hoạch của Thành phố.
- Rà soát điều kiện đội ngũ, cơ sở vật chất; tạo điều kiện để các cơ sở giáo dục tăng cường dạy học Tiếng Anh, chương trình tích hợp, câu lạc bộ và hoạt động giao lưu ngoại ngữ.
- Huy động nguồn lực xã hội hóa hỗ trợ nâng cao năng lực Tiếng Anh cho học sinh, phù hợp điều kiện thực tiễn địa bàn.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.
- Phối hợp: Các cơ sở giáo dục; các đơn vị đào tạo, tổ chức liên quan.

c) Sản phẩm

Báo cáo kết quả triển khai hằng năm.

d) Thời gian thực hiện

Từ Quý II/2026 và thực hiện theo lộ trình của Thành phố đến năm 2030.

5.4. Giáo dục thể chất, y tế và sức khỏe tinh thần

5.4.1. Tăng cường giáo dục thể chất, thể thao học đường

a) Nội dung công việc

- Phối hợp triển khai Kế hoạch tăng cường giáo dục thể chất và phát triển thể thao học đường theo chỉ đạo của Thành phố.

- Tổ chức các hoạt động thể thao, rèn luyện thân thể; theo dõi tình trạng thể chất học sinh theo quy định.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Các cơ sở giáo dục; Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao phường; Trạm Y tế phường; các tổ chức đoàn thể.

c) Sản phẩm: Báo cáo kết quả thực hiện hằng năm.

d) Thời gian: Từ Quý II/2026 và thực hiện thường xuyên.

5.4.2. Nâng cao chất lượng y tế học đường

a) Nội dung công việc

- Phối hợp triển khai công tác y tế trường học; theo dõi sức khỏe, dinh dưỡng học sinh theo quy định.

- Từng bước ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ sức khỏe học sinh theo lộ trình của Thành phố.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Trạm Y tế phường.

- Phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội; các cơ sở giáo dục.

c) Sản phẩm: Báo cáo tình hình y tế học đường.

d) Thời gian: Từ Quý II/2026.

5.4.3. Tăng cường tư vấn tâm lý học đường, xây dựng trường học an toàn

a) Nội dung công việc

- Phối hợp triển khai công tác tư vấn tâm lý học đường; tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, phòng chống bạo lực học đường.

- Xây dựng môi trường “Trường học hạnh phúc”, an toàn, thân thiện; giảm áp lực học tập tiêu cực.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Trạm Y tế; Công an phường; các cơ sở giáo dục; các tổ chức đoàn thể.

c) Sản phẩm: Báo cáo kết quả thực hiện.

d) Thời gian: Từ Quý III/2026 và thực hiện thường xuyên.

6. Phát triển giáo dục mũi nhọn và mô hình trường học trọng điểm

6.1. Phối hợp phát triển trường chuyên, bồi dưỡng học sinh năng khiếu

a) Nội dung công việc

- Phối hợp triển khai các chương trình phát triển trường chuyên, trường chất lượng cao theo kế hoạch của Thành phố.

- Phát hiện, giới thiệu học sinh có năng khiếu tham gia các chương trình bồi dưỡng học sinh giỏi, khoa học kỹ thuật, ngoại ngữ.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Các cơ sở giáo dục.

c) Sản phẩm: Báo cáo kết quả bồi dưỡng học sinh mũi nhọn hằng năm.

d) Thời gian: Thực hiện thường xuyên.

6.2. Phát triển mô hình trường chất lượng cao, tiên tiến

a) Nội dung công việc

- Rà soát điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn; đề xuất tham gia mô hình trường chất lượng cao, tiên tiến khi đủ điều kiện.

- Phối hợp triển khai các tiêu chí trường học thông minh, hiện đại theo hướng dẫn của Thành phố.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Các cơ sở giáo dục.

c) Sản phẩm: Báo cáo, đề xuất gửi cấp trên.

d) Thời gian: Giai đoạn 2026 - 2030.

6.3. Tăng cường giáo dục mũi nhọn, hội nhập và STEM

6.3.1. Triển khai chương trình tích hợp, tăng cường ngoại ngữ

a) Nội dung công việc

- Phối hợp triển khai dạy học tích hợp, tăng cường ngoại ngữ theo kế hoạch của Thành phố.

- Tạo điều kiện để học sinh tham gia các chương trình giao lưu, liên kết giáo dục khi được phê duyệt.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Các cơ sở giáo dục.

c) Sản phẩm: Báo cáo kết quả thực hiện.

d) Thời gian: Thường xuyên.

6.3.2. Phát triển STEM, AI, Robotics và nghiên cứu khoa học

a) Nội dung công việc

- Phối hợp triển khai giáo dục STEM, AI, Robotics; tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

- Phát hiện, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu; tham gia các cuộc thi khoa học kỹ thuật.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Các cơ sở giáo dục; đơn vị liên quan.

c) Sản phẩm: Báo cáo kết quả hằng năm.

d) Thời gian: Từ năm 2026.

6.3.3. Kết nối cơ sở giáo dục với trường đại học, viện nghiên cứu

a) Nội dung công việc

Tạo điều kiện để học sinh tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, định hướng nghề nghiệp khi có chương trình phối hợp của cấp trên.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Các cơ sở giáo dục; các đơn vị liên quan.

c) Sản phẩm: Báo cáo kết quả triển khai.

d) Thời gian: Thường xuyên.

7. ĐỔI MỚI CƠ CHẾ TÀI CHÍNH, HUY ĐỘNG NGUỒN LỰC XÃ HỘI VÀ HỢP TÁC

7.1. Phối hợp cơ cấu nguồn lực đầu tư giáo dục

7.1.1. Đề xuất, ưu tiên đầu tư công và xã hội hóa

a) Nội dung công việc

- Rà soát nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất giáo dục trên địa bàn; đề xuất ưu tiên bố trí vốn cho các hạng mục cấp thiết (phòng học, công trình phụ trợ, thiết bị dạy học, hạ tầng số).

- Khuyến khích, tạo điều kiện huy động nguồn lực xã hội hóa đầu tư cho giáo dục theo quy định.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Ủy ban nhân dân phường.

- Tham mưu: Phòng Văn hóa - Xã hội; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.

- Phối hợp: Các cơ sở giáo dục; tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn.

c) Sản phẩm: Báo cáo, đề xuất nhu cầu đầu tư hằng năm.

d) Thời gian: Giai đoạn 2026 - 2030.

7.1.2. Phối hợp thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn

a) Nội dung công việc

- Tổng hợp, đề xuất danh mục công trình giáo dục cần đầu tư, cải tạo, nâng cấp trên địa bàn.

- Phối hợp triển khai các dự án đầu tư công khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Ủy ban nhân dân phường.
- Phối hợp: Các cơ sở giáo dục; Ban Quản lý dự án đầu tư - Hạ tầng

c) Sản phẩm: Báo cáo tiến độ, tình hình thực hiện các dự án trên địa bàn.

d) Thời gian: Theo kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030.

7.2. Phối hợp thực hiện cơ chế tài chính và chính sách hỗ trợ giáo dục

7.2.1. Thực hiện cơ chế giá dịch vụ giáo dục

a) Nội dung công việc

- Tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện các quy định về giá dịch vụ giáo dục, học phí và các khoản thu theo đúng văn bản của cấp có thẩm quyền.
- Giám sát việc thực hiện công khai, minh bạch tại các CSGD trên địa bàn.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội
- Phối hợp: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; các cơ sở giáo dục.

c) Sản phẩm: Báo cáo tình hình thực hiện.

d) Thời gian: Thường xuyên.

7.2.2. Phối hợp thực hiện cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ

a) Nội dung công việc

- Phối hợp triển khai cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ đối với các cơ sở giáo dục khi có chỉ đạo của cấp trên. Thực hiện theo phân cấp quản lý ngân sách và thẩm quyền được giao.

- Tổng hợp nhu cầu, đề xuất danh mục đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với đặc điểm địa bàn.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội
- Phối hợp: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; các cơ sở giáo dục.

c) Sản phẩm: Báo cáo, đề xuất gửi cấp có thẩm quyền.

d) Thời gian: Giai đoạn 2026 - 2030.

7.2.3. Thực hiện chính sách hỗ trợ học phí và an sinh giáo dục

a) Nội dung công việc

- Tổ chức triển khai, hướng dẫn người dân tiếp cận các chính sách hỗ trợ học phí, hỗ trợ học nghề theo quy định.
- Rà soát, lập danh sách đối tượng thụ hưởng bảo đảm đúng, đủ, công khai.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Ủy ban nhân dân phường.
- Tham mưu: Phòng Văn hóa - Xã hội; các cơ sở giáo dục; tổ dân phố.
- Phối hợp: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

c) *Sản phẩm*: Báo cáo kết quả thực hiện chính sách.

d) *Thời gian*: Thường xuyên.

7.3. Đẩy mạnh xã hội hóa và hợp tác công - tư trong giáo dục

a) *Nội dung công việc*

- Rà soát quỹ đất, cơ sở vật chất công trên địa bàn (trụ sở dôi dư, đất công sử dụng chưa hiệu quả) để đề xuất phương án khai thác phục vụ giáo dục theo quy định.

- Phối hợp triển khai các mô hình hợp tác công - tư (PPP) trong đầu tư cơ sở vật chất trường học khi có chủ trương của cấp có thẩm quyền.

- Tạo điều kiện, hướng dẫn các cơ sở giáo dục tư thực hoạt động đúng quy định; tổng hợp đề xuất chuyên đổi mô hình (nếu có) báo cáo cấp trên xem xét.

- Huy động nguồn lực xã hội hóa tham gia cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học trên địa bàn.

b) *Phân công thực hiện*

- Chủ trì: Ủy ban nhân dân phường.

- Tham mưu: Phòng Văn hóa - Xã hội; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.

- Phối hợp: Các cơ sở giáo dục; tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn.

c) *Sản phẩm*

Báo cáo rà soát, đề xuất phương án xã hội hóa, khai thác tài sản công phục vụ giáo dục.

d) *Thời gian*:

Giai đoạn 2026 - 2030.

7.4. Hội nhập quốc tế và thu hút nguồn lực nước ngoài

a) *Nội dung công việc*

- Phối hợp triển khai các chương trình hợp tác quốc tế về giáo dục và đào tạo khi có chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

- Tạo điều kiện để các cơ sở giáo dục trên địa bàn tham gia hoạt động giao lưu, trao đổi chuyên môn, kết nối với đối tác nước ngoài theo quy định.

- Hỗ trợ, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân nước ngoài đầu tư vào lĩnh vực giáo dục trên địa bàn (nếu có), bảo đảm đúng quy định pháp luật.

- Tăng cường tuyên truyền, nâng cao năng lực hội nhập quốc tế cho đội ngũ giáo viên và học sinh thông qua các hoạt động ngoại ngữ, giao lưu văn hóa.

b) *Phân công thực hiện*

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Các cơ sở giáo dục; tổ chức, doanh nghiệp liên quan.

c) *Sản phẩm*

Báo cáo kết quả triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế trên địa bàn (nếu có).

d) *Thời gian*

Từ năm 2026 và thực hiện thường xuyên.

8. Phát triển giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp

8.1. Phối hợp phát triển giáo dục đại học và mạng lưới liên kết

8.1.1. Phối hợp triển khai các chương trình phát triển giáo dục đại học

a) Nội dung công việc

- Phối hợp triển khai các chương trình, đề án phát triển giáo dục đại học theo chỉ đạo của Thành phố.

- Tăng cường tuyên truyền, cung cấp thông tin tuyển sinh, định hướng nghề nghiệp cho học sinh trên địa bàn.

- Tạo điều kiện để học sinh tiếp cận các hoạt động trải nghiệm, tham quan, hướng nghiệp tại các cơ sở giáo dục đại học.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Các cơ sở giáo dục; tổ chức, đơn vị liên quan.

c) Sản phẩm: Báo cáo kết quả thực hiện hằng năm.

d) Thời gian: Thường xuyên.

8.1.2. Kết nối trường phổ thông với trường đại học, doanh nghiệp, viện nghiên cứu

a) Nội dung công việc

- Phối hợp tổ chức các chuyên đề hướng nghiệp, tư vấn tuyển sinh, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo cho học sinh.

- Tạo điều kiện để các trường trên địa bàn tham gia chương trình liên kết “Nhà trường - Doanh nghiệp - Cơ sở đào tạo”.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Các cơ sở giáo dục; doanh nghiệp; tổ chức liên quan.

c) Sản phẩm: Báo cáo kết quả triển khai.

d) Thời gian: Từ năm 2026 và thực hiện thường xuyên.

8.2. Phát triển giáo dục nghề nghiệp và định hướng phân luồng

8.2.1. Tăng cường công tác phân luồng sau THCS, THPT

a) Nội dung công việc

- Đẩy mạnh tuyên truyền, tư vấn hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS, THPT theo chủ trương của Thành phố.

- Phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tổ chức hoạt động trải nghiệm, giới thiệu ngành nghề phù hợp nhu cầu thị trường lao động.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Các cơ sở giáo dục; cơ sở giáo dục nghề nghiệp; tổ dân phố.

c) Sản phẩm: Báo cáo kết quả phân luồng hằng năm.

d) Thời gian: Giai đoạn 2026 - 2030.

8.2.2. Hỗ trợ người học tiếp cận giáo dục nghề nghiệp

a) Nội dung công việc

- Phối hợp triển khai các chính sách hỗ trợ học nghề, vay vốn học tập, đào tạo lại theo quy định.

- Rà soát nhu cầu học nghề của thanh niên, người lao động trên địa bàn; đề xuất chương trình đào tạo phù hợp.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; đơn vị liên quan.

c) Sản phẩm: Báo cáo kết quả thực hiện.

d) Thời gian: Thường xuyên.

8.2.3. Khuyến khích xã hội hóa trong giáo dục nghề nghiệp

a) Nội dung công việc

- Tạo điều kiện để tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, liên kết đào tạo nghề theo quy định.

- Phối hợp giám sát hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn phường.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; các đơn vị liên quan.

c) Sản phẩm: Báo cáo tình hình hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

d) Thời gian: Giai đoạn 2026 - 2030.

8.3. Phối hợp sắp xếp và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp

8.3.1. Phối hợp thực hiện sắp xếp, tổ chức lại cơ sở giáo dục nghề nghiệp

a) Nội dung công việc

- Phối hợp rà soát tình hình hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn.

- Cung cấp thông tin, số liệu phục vụ việc sắp xếp, tổ chức lại theo chủ trương của cấp có thẩm quyền.

- Theo dõi, giám sát việc thực hiện các quyết định sắp xếp khi được triển khai trên địa bàn.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

c) Sản phẩm: Báo cáo, tổng hợp số liệu theo yêu cầu.

d) Thời gian: Theo lộ trình của Thành phố.

8.3.2. *Phối hợp nâng cao chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp*

a) *Nội dung công việc*

- Phối hợp triển khai các chương trình nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo kế hoạch của cấp trên.

- Khuyến khích cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn nâng cao điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ, chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn quốc gia.

- Tổng hợp khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo nghề.

b) *Phân công thực hiện*

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; đơn vị liên quan.

c) *Sản phẩm*: Báo cáo kết quả thực hiện.

d) *Thời gian*: Giai đoạn 2026 - 2030.

8.4. *Phối hợp nâng cao chất lượng đào tạo và chuẩn đầu ra*

8.4.1. *Phối hợp phát triển đào tạo kỹ năng số, kỹ năng nghề*

a) *Nội dung công việc*

- Phối hợp tuyên truyền, định hướng học nghề, học đại học gắn với lĩnh vực công nghệ số, kỹ năng số, kỹ năng nghề chất lượng cao phù hợp nhu cầu thị trường lao động.

- Kết nối cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp trên địa bàn tham gia hoạt động tư vấn hướng nghiệp cho học sinh THCS, THPT.

- Cung cấp thông tin nhu cầu nhân lực tại địa phương phục vụ xây dựng chương trình đào tạo của các cơ sở giáo dục.

b) *Phân công thực hiện*

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; các cơ sở giáo dục; doanh nghiệp trên địa bàn.

c) *Sản phẩm*

Báo cáo tổng hợp nhu cầu nhân lực, kết quả tuyên truyền - hướng nghiệp.

d) *Thời gian*

Giai đoạn 2026 - 2030.

8.4.2. *Phối hợp thực hiện chuẩn đầu ra và định hướng ngành nghề*

a) *Nội dung công việc*

- Phối hợp tuyên truyền các chủ trương về nâng cao chất lượng đào tạo, chuẩn đầu ra ngoại ngữ và kỹ năng nghề theo kế hoạch của cấp có thẩm quyền.

- Tổ chức thông tin, tư vấn cho học sinh và phụ huynh về định hướng ngành học phù hợp xu thế (khoa học cơ bản, kỹ thuật, công nghệ, chuyển đổi số...).

- Theo dõi, tổng hợp tình hình người học sau tốt nghiệp trên địa bàn (việc làm, học tiếp, đào tạo lại) làm cơ sở đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Các cơ sở giáo dục; tổ dân phố; đơn vị liên quan.

c) Sản phẩm: Báo cáo, đề xuất kiến nghị gửi cấp có thẩm quyền.

d) Thời gian: Thường xuyên.

9. Xây dựng xã hội học tập và học tập suốt đời

9.1. Phối hợp triển khai nền tảng học tập số và định danh học tập (Learning ID)

a) Nội dung công việc

- Phối hợp triển khai định danh học tập (Learning ID) theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo và cơ quan có thẩm quyền.

- Rà soát, cập nhật dữ liệu người học trên địa bàn phục vụ việc tích hợp với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Tuyên truyền, hướng dẫn học sinh, sinh viên, người học tại Trung tâm học tập cộng đồng và cơ sở giáo dục trên địa bàn sử dụng Learning ID để lưu trữ kết quả học tập và theo dõi lộ trình phát triển cá nhân.

- Theo dõi, tổng hợp tỷ lệ người học sử dụng Learning ID, báo cáo định kỳ theo yêu cầu.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Công an phường; các cơ sở GD; tổ dân phố; đơn vị liên quan.

c) Sản phẩm

Báo cáo tình hình triển khai, số liệu người học được hỗ trợ kích hoạt và sử dụng Learning ID.

d) Thời gian

Theo lộ trình của Thành phố (từ năm 2026).

9.2. Chuẩn hóa và đổi mới hoạt động Trung tâm học tập cộng đồng

9.2.1. Phối hợp áp dụng bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động

a) Nội dung công việc

- Phối hợp triển khai áp dụng Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động Trung tâm học tập cộng đồng theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức tự đánh giá định kỳ, xác định mức độ đạt tiêu chí và đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý lớp học, theo dõi người học và lưu trữ kết quả học tập.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.
- Phối hợp: Trung tâm học tập cộng đồng; Hội Khuyến học phường; các cơ sở giáo dục; tổ dân phố.

c) Sản phẩm

Báo cáo tự đánh giá, kế hoạch nâng cao chất lượng hoạt động Trung tâm.

d) Thời gian

Theo lộ trình của Thành phố (từ năm 2026).

9.2.2. Đổi mới mô hình hoạt động Trung tâm học tập cộng đồng

a) Nội dung công việc

- Chuyên đổi hoạt động Trung tâm theo hướng thiết thực, hiệu quả, gắn với nhu cầu người dân.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng mềm, kỹ năng nghề ngắn hạn; phổ biến kiến thức khoa học - kỹ thuật; chuyên gia mô hình kinh tế nhỏ, khởi nghiệp.

- Phối hợp doanh nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, chuyên gia tham gia giảng dạy, tư vấn.

- Phân đầu Trung tâm hoạt động thực chất, có lớp học thường xuyên, thu hút người dân tham gia.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Ủy ban nhân dân phường.

- Tham mưu: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: Trung tâm học tập cộng đồng; Hội Khuyến học; các cơ sở giáo dục; tổ dân phố; đơn vị liên quan.

c) Sản phẩm

Kế hoạch hoạt động hàng năm; báo cáo kết quả thực hiện.

d) Thời gian

Giai đoạn 2026 - 2030.

9.3. Phối hợp nâng cao chất lượng giáo dục thường xuyên và năng lực ngoại ngữ

a) Nội dung công việc

- Phối hợp triển khai chương trình nâng cao năng lực Tiếng Anh cho học viên tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên theo kế hoạch của cấp có thẩm quyền.

- Tuyên truyền, vận động người dân trong độ tuổi lao động tham gia các lớp bồi dưỡng ngoại ngữ, kỹ năng hội nhập.

- Hỗ trợ tổ chức các lớp học Tiếng Anh cộng đồng, câu lạc bộ ngoại ngữ tại Trung tâm học tập cộng đồng (khi có điều kiện).

- Theo dõi, tổng hợp tình hình tham gia học tập của người dân trên địa bàn.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.
- Phối hợp: Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên; Trung tâm học tập cộng đồng; các tổ dân phố.

c) Sản phẩm: Báo cáo kết quả triển khai, số liệu người học tham gia.

d) Thời gian: Giai đoạn 2026 - 2030.

9.4. Xây dựng “Cộng đồng học tập”, góp phần xây dựng “Thành phố học tập”

a) Nội dung công việc

- Triển khai phong trào “Học tập suốt đời” gắn với chuyển đổi số trên địa bàn phường.

- Củng cố và nhân rộng các mô hình: “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập”.

- Phát huy vai trò Trung tâm học tập cộng đồng trong tổ chức các lớp kỹ năng sống, kỹ năng số, câu lạc bộ văn hóa - nghệ thuật - thể thao, không gian đọc sách.

- Khuyến khích xã hội hóa xây dựng tủ sách cộng đồng, thư viện mở, không gian học tập sáng tạo tại tổ dân phố.

- Tăng cường phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong quản lý, giáo dục và định hướng học tập cho thanh thiếu niên.

b) Phân công thực hiện

- Chủ trì: Ủy ban nhân dân phường.
- Tham mưu: Phòng Văn hóa - Xã hội.
- Phối hợp: Hội Khuyến học; Trung tâm học tập cộng đồng; các cơ sở giáo dục; tổ dân phố; đơn vị liên quan.

c) Sản phẩm: Kế hoạch triển khai hàng năm; báo cáo kết quả thực hiện phong trào.

d) Thời gian: Thường xuyên.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí

- Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.
- Nguồn xã hội hóa theo quy định của pháp luật.
- Nguồn tài trợ, viện trợ và các nguồn huy động hợp pháp khác (nếu có).

2. Dự toán và quản lý kinh phí

- Căn cứ nội dung Kế hoạch và nhiệm vụ được giao, hằng năm Ủy ban nhân dân phường xây dựng dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp vào dự toán ngân sách của phường trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tham mưu Ủy ban nhân dân phường về công tác tài chính - ngân sách; hướng dẫn lập dự toán, quản lý và quyết toán kinh phí theo quy định.

- Việc huy động nguồn lực xã hội hóa bảo đảm công khai, minh bạch, tự nguyện và đúng quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân phường

- Chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện toàn diện Kế hoạch trên địa bàn.

- Lồng ghép các nhiệm vụ của Kế hoạch vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và trung hạn của phường.

- Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn, Trung tâm học tập cộng đồng và các cơ sở giáo dục triển khai nhiệm vụ đúng tiến độ, hiệu quả.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện; kịp thời báo cáo, đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là bộ phận tham mưu giúp Ủy ban nhân dân phường triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các nội dung về phổ cập giáo dục, xã hội học tập, chuyển đổi số giáo dục, giáo dục thường xuyên, Trung tâm học tập cộng đồng.

- Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch; định kỳ tham mưu báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Tham mưu Ủy ban nhân dân phường về công tác tài chính - ngân sách; hướng dẫn lập dự toán, quản lý và quyết toán kinh phí theo quy định.

- Phối hợp rà soát cơ sở vật chất trường học, quỹ đất giáo dục trên địa bàn; tham mưu giải pháp đầu tư, sửa chữa, nâng cấp theo thẩm quyền.

4. Công an phường

- Phối hợp triển khai các nhiệm vụ liên quan đến dữ liệu dân cư, định danh học tập (Learning ID), bảo đảm an ninh, an toàn trường học.

- Phối hợp tuyên truyền, phòng chống tội phạm, bạo lực học đường và các hành vi vi phạm pháp luật trong môi trường giáo dục.

5. Trung tâm học tập cộng đồng

- Tổ chức triển khai các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng nghề, kỹ năng sống cho người dân theo kế hoạch.

- Phối hợp với Hội Khuyến học và các tổ chức đoàn thể phát triển phong trào “Học tập suốt đời”.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo yêu cầu.

6. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn

- Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai các nhiệm vụ phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

- Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân phường trong công tác tuyển sinh, phổ cập giáo dục, xã hội hóa và bảo đảm an toàn trường học.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể phường

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia phong trào học tập suốt đời.

- Tham gia giám sát, phản biện xã hội đối với việc thực hiện các chính sách giáo dục trên địa bàn.

8. Chế độ báo cáo

- Các bộ phận, đơn vị liên quan định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân phường báo cáo cấp trên theo quy định.

- Kết quả thực hiện kế hoạch là một trong những căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của các tập thể, cá nhân liên quan.

VI. PHÂN CÔNG LÃNH ĐẠO CHỈ ĐẠO

Để tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch, Ủy ban nhân dân phường phân công lãnh đạo phụ trách, chỉ đạo như sau:

- Đồng chí Hoàng Hải - Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường: Chịu trách nhiệm chung, trực tiếp chỉ đạo toàn diện việc triển khai kế hoạch trên địa bàn.

- Đồng chí Phạm Thị Bích Hằng - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường:

- + Trực tiếp chỉ đạo các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo, xã hội học tập, chuyển đổi số giáo dục, Trung tâm học tập cộng đồng.

- + Theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện; tham mưu xử lý các vấn đề phát sinh.

- Đồng chí Vũ Phương Đông - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường: Chỉ đạo các nội dung liên quan đến cơ sở vật chất trường học, đầu tư, sửa chữa, nâng cấp hạ tầng giáo dục và bảo đảm kinh phí thực hiện kế hoạch theo phân cấp.

- Đồng chí Dương Kiều Ngọc Loan - Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội: Là đầu mối tham mưu, trực tiếp tổ chức triển khai, theo dõi, tổng hợp và chịu trách nhiệm trước UBND phường về tiến độ, chất lượng thực hiện Kế hoạch.

VII. THEO DÕI, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

1. Theo dõi, giám sát việc thực hiện Kế hoạch

- Giao Phòng Văn hóa - Xã hội là đầu mối theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn phường.

- Các bộ phận chuyên môn, Trung tâm học tập cộng đồng và các cơ sở giáo dục có trách nhiệm báo cáo định kỳ, cung cấp thông tin, số liệu theo yêu cầu.

- Việc theo dõi, giám sát và đánh giá được thực hiện thông qua hệ thống báo cáo định kỳ, kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch và hệ thống chỉ số theo dõi, đánh giá (KPI) theo từng lĩnh vực; đồng thời gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong quá trình tổ chức thực hiện.

2. Kiểm tra việc tổ chức thực hiện

- Ủy ban nhân dân phường tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc triển khai kế hoạch tại các bộ phận chuyên môn, Trung tâm học tập cộng đồng và các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

- Nội dung kiểm tra tập trung vào:

- + Việc thực hiện nhiệm vụ được giao;
- + Tiến độ và chất lượng thực hiện;
- + Công tác quản lý, sử dụng kinh phí;
- + Trách nhiệm của tập thể, cá nhân liên quan.

- Kết quả kiểm tra là cơ sở để kịp thời chấn chỉnh, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và điều chỉnh nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tế.

3. Đánh giá kết quả thực hiện

- Việc đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch được thực hiện định kỳ hằng năm và theo từng giai đoạn.

- Kết quả thực hiện kế hoạch là căn cứ để:

- + Đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các bộ phận, đơn vị và người đứng đầu theo quy định;
- + Phục vụ công tác sơ kết, tổng kết các chương trình, kế hoạch liên quan;
- + Đề xuất điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, giải pháp trong giai đoạn tiếp theo.

Trên đây là Kế hoạch của UBND phường Long Biên triển khai thực hiện Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 29/01/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về thực hiện Chương trình hành động số 05-CTr/TU ngày 12/01/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các phòng ban chuyên môn, Trung tâm học tập cộng đồng và các cơ sở giáo dục trên địa bàn kịp thời phản ánh về UBND phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố (b/c);
- Sở Giáo dục và Đào tạo (b/c);
- Thường trực Đảng ủy phường (b/c);
- Thường trực HĐND phường;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND phường;
- UB MTTQ và các tổ chức CT-XH phường;
- Các phòng ban chuyên môn thuộc UBND phường;
- Trung tâm học tập cộng đồng;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn;
- Lưu: VT, VH-XH. (05)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Hải

PHỤ LỤC: BIỂU PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026 của UBND phường Long Biên)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Bộ phận thực hiện	Bộ phận phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
1	1.1. Các tồn tại tối thiểu về cơ sở vật chất	Phòng VHXXH	P.KTHTĐT; BQLDA; CA phường; các trường	Báo cáo rà soát CSVC 2026	Quý II/2026
2	1.2. Công tác bảo vệ, vệ sinh trường học	Phòng VHXXH	P.KTHTĐT; CA phường; các trường	Báo cáo rà soát, đề xuất phương án	Quý II/2026
3	1.3. Hoạt động liên kết trong nhà trường	Phòng VHXXH	CA phường; các trường	Báo cáo kiểm tra, rà soát	Quý I/2026
4	1.4.1. Thực hiện quy tắc ứng xử, văn hóa học đường	Phòng VHXXH	CA; đoàn thể; các trường	Báo cáo & kết quả khảo sát hài lòng	Quý IV/2026
5	1.4.2. Phong trào “Công dân xanh - Công dân toàn cầu”	Phòng VHXXH	Các trường; đoàn thể	Kế hoạch & báo cáo triển khai	Quý I/2026 (xây dựng KH)
6	2.1.1. Đề xuất cơ chế quản trị trường học	Phòng VHXXH	Các trường	Báo cáo đề xuất	Quý III/2026
7	2.1.2. Quản trị dựa trên dữ liệu, KPI	Phòng VHXXH	CA; các trường	Báo cáo phân tích số liệu	Quý IV/2026
8	2.2.1. Rà soát, tham gia quy hoạch mạng lưới	Phòng VHXXH	P.KTHTĐT; BQLDA; CA; các trường	Báo cáo số liệu, góp ý quy hoạch	Quý II/2026
9	2.2.2. Rà soát quỹ đất giáo dục	P.KTHTĐT	P.VHXXH; đơn vị liên quan	Báo cáo đề xuất quỹ đất	Quý II/2026
10	2.2.3. Giải pháp kiến trúc trường học nội đô	P.KTHTĐT	P.VHXXH; BQLDA	Văn bản đề xuất	Quý II/2026
11	2.2.4. Tích hợp quy hoạch giáo dục vào đô thị	P.KTHTĐT	P.VHXXH; BQLDA	Báo cáo cung cấp số liệu	Quý III/2026

STT	Nội dung nhiệm vụ	Bộ phận thực hiện	Bộ phận phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
12	2.3.1. Giảm tải sĩ số	Phòng VHXXH	P.KTHTĐT; BQLDA; các trường	Báo cáo sĩ số 2026	Quý IV/2026
13	2.3.2. Sắp xếp hệ thống trường học	Phòng VHXXH	P.KTHTĐT; các trường	Báo cáo rà soát	Quý II/2026
14	3.1. Chuẩn hóa đội ngũ	Phòng VHXXH	Các trường	Báo cáo nhu cầu bồi dưỡng	Quý II/2026
15	3.2. Tuyển dụng, thu hút nhân lực	Phòng VHXXH	Các trường	Báo cáo nhu cầu biên chế	Quý II/2026
16	3.3.1. Đào tạo giáo viên nòng cốt	Phòng VHXXH	Các trường	Danh sách đề xuất đào tạo	Quý III/2026
17	3.3.2. Bồi dưỡng chuyên sâu	Phòng VHXXH	Các trường	Báo cáo tổng hợp nhu cầu	Quý IV/2026
18	3.4.1. Mô hình “Giáo viên liên kết”	Phòng VHXXH	Trường; DN	Báo cáo triển khai	Quý IV/2026
19	3.4.2. Kết nối cơ sở đào tạo	Phòng VHXXH	Các trường	Báo cáo kết quả	Quý IV/2026
20	4.1. Chuyển đổi số ngành GD	Phòng VHXXH	P.KTHTĐT; CA; các trường	Báo cáo CDS 2026	Quý IV/2026
21	4.2.1. Tích hợp, đồng bộ dữ liệu	Phòng VHXXH	CA; các trường	Báo cáo cập nhật dữ liệu	Quý IV/2026
22	4.2.2. Số hóa quản trị	Phòng VHXXH	CA; các trường	Báo cáo triển khai	Quý IV/2026
23	4.2.3. Ứng dụng dữ liệu dân cư tuyển sinh	Phòng VHXXH	CA; các trường	Báo cáo tuyển sinh 2026	Quý III/2026
24	4.3.1. Triển khai Learning ID	Phòng VHXXH	CA; các trường	Báo cáo cấp mã	Quý IV/2026
25	4.3.2. Nền tảng học tập số	Phòng VHXXH	Các trường	Báo cáo sử dụng nền tảng	Quý IV/2026
26	4.3.3. Mô hình “Trường học số”	Phòng VHXXH	Các trường	Báo cáo đánh giá	Quý IV/2026

STT	Nội dung nhiệm vụ	Bộ phận thực hiện	Bộ phận phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
27	4.4.1. Chuẩn bị thi trên máy tính	Phòng VHXXH	Các trường	Báo cáo rà soát	Theo lộ trình TP
28	4.4.2. Ứng dụng AI	Phòng VHXXH	Các trường	Báo cáo tình hình	Quý IV/2026
29	4.5.1. Nâng cao năng lực số GV	Phòng VHXXH	Các trường	Báo cáo đánh giá	Quý IV/2026
30	4.5.2. Đầu tư không gian số	P.KTHTĐT	P.VHXXH; BQLDA	Danh mục đề xuất	Quý III/2026
31	5.1. Nâng cao chất lượng GD toàn diện	Phòng VHXXH	Các trường	Báo cáo đánh giá	Quý IV/2026
32	5.2.1. Phổ cập giáo dục	Phòng VHXXH	CA; trường; TDP	Báo cáo PCGD	Quý IV/2026
33	5.2.2. Phổ cập MN 3-5 tuổi	Phòng VHXXH	Trường MN; TDP	Báo cáo huy động trẻ	Quý IV/2026
34	5.2.3. Công bằng giáo dục	Phòng VHXXH	Các trường	Báo cáo chính sách	Quý IV/2026
35	5.3. Đột phá Ngoại ngữ	Phòng VHXXH	Các trường	Báo cáo triển khai	Quý IV/2026
36	5.4.1. Thẻ thao học đường	Phòng VHXXH	TTVH; Trạm Y tế	Báo cáo	Quý IV/2026
37	5.4.2. Y tế học đường	Trạm Y tế	P.VHXXH; trường	Báo cáo	Quý IV/2026
38	5.4.3. Tư vấn tâm lý học đường	Phòng VHXXH	CA; Y tế; trường	Báo cáo	Quý IV/2026
39	6.1 → 6.3.3. Giáo dục mũi nhọn, STEM	Phòng VHXXH	Các trường	Báo cáo tổng hợp 2026	Quý IV/2026
40	7.1 → 7.4. Cơ chế tài chính, xã hội hóa, PPP	UBND phường / P.VHXXH	P.KTHTĐT; trường	Báo cáo tổng hợp 2026	Quý IV/2026
41	8.1 → 8.4. Giáo dục đại học, nghề nghiệp	Phòng VHXXH	Các đơn vị liên quan	Báo cáo phân luồng, hướng nghiệp	Quý IV/2026
42	9.1 → 9.4. Xây dựng xã hội học tập	UBND phường / P.VHXXH	TTHTCĐ; HKH; TDP	Báo cáo phong trào 2026	Quý IV/2026